

Số: 38./KH-THLTT

Bình Tân, ngày 04 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Xây dựng kho học liệu số dùng chung, phục vụ công tác chuyển đổi số
Năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, phát triển năng lực, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục thực hiện chương trình chuyển đổi số ngành Giáo dục Thành phố giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-GDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân về xây dựng kho học liệu số Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân.

Căn cứ Công văn số 1958/GDĐT-TH ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, trường Tiểu học Lê Trọng Tấn xây dựng Kế hoạch thực hiện kho học liệu số dùng chung, phục vụ công tác chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo tại đơn vị năm học 2024-2025, với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng kho học liệu số tại đơn vị có chất lượng phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng môi trường học tập suốt đời và mang lại sự công bằng trong tiếp cận giáo dục. Qua đó, từng bước nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động dạy học cho giáo viên và học sinh.

Huy động nguồn trí tuệ, sự sáng tạo của tập thể hội đồng giáo dục nhà trường trong đổi mới nội dung và đổi mới phương pháp dạy học thúc đẩy khả năng tự học, học theo hướng dẫn và hướng dẫn học tập suốt đời cho người học.

2. Yêu cầu

Kho học liệu số của nhà trường đảm bảo đồng bộ với kho học liệu số của Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân và Sở Giáo dục và Đào tạo (Theo quy định chung của Ngành GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh).

II. ĐỐI TƯỢNG

Toàn thể Cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác tại đơn vị.

III. NỘI DUNG, CÁCH THỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung

Xây dựng kế hoạch, xác định lộ trình thực hiện học liệu số và học liệu Elearning theo nội dung, chủ đề dạy học thuộc chương trình môn học trong chương trình giáo dục phổ thông. Hiệu trưởng nhà trường phân công các tổ/nhóm chuyên môn và quy định cách thức phê duyệt học liệu số để xây dựng kho học liệu số theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho các môn học, hoạt động giáo dục ở tất cả các khối lớp từ tháng 9 năm 2024 đến hết tháng 5 năm 2025 (35 tuần thực học) và tiếp tục thực hiện trong các năm học tiếp theo.

Các tổ/nhóm chuyên môn triển khai kế hoạch và phân công, hướng dẫn giáo viên soạn giảng, xây dựng kho học liệu số đạt hiệu quả, chất lượng, đảm bảo theo nội dung yêu cầu của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân.

2. Cách thức thực hiện

2.1. Các dạng học liệu số thường dùng

2.1.1. Video bài giảng

- Video bài giảng là dạng học liệu phổ biến nhất và thường được sử dụng khi số hóa các nội dung trực tuyến.

- Các nội dung bài học thể hiện dưới dạng video nhằm giúp học sinh tiếp cận thông tin một cách trực quan vì có cả kênh hình và kênh tiếng.

- Quay video dạy học:

+ Video dạy học dạng Slide: dùng phần mềm MS Powerpoint hoặc Keynote để thực hiện với công cụ Record Slideshow.

+ Video dạy học với người dạy trực tiếp: Đây là cách quay video dạy học thường được áp dụng cho những bài học cần mô phỏng qua các động tác, ngôn ngữ cơ thể. Cụ thể là những video bài giảng với giáo viên, video kịch bản hay các video biểu diễn, thị phạm từ người dạy.

+ Quay video màn hình: OBS Studio, Bandicam, VLC Media Player, ShareX, Icecream Screen Recorder,... Bên cạnh đó, người dạy hoàn toàn có thể linh hoạt biên tập video như thêm phụ đề, cắt nhỏ video, thêm hiệu ứng.

+ Video hoạt hình dạy học: GV có thể dùng ChatGPT kết hợp với các công cụ AI video, công cụ trực tuyến <https://www.vyond.com/>

+ Có thể dùng phần mềm Canva để tạo ra video minh họa cho các hoạt động của nhiều môn học (video hoạt hình)

2.1.2. Bài giảng điện tử (Elearning)

- Bài giảng điện tử (hay còn gọi là bài giảng Elearning) là bài giảng được soạn ra từ các công cụ soạn bài giảng Elearning, tuân thủ tiêu chuẩn đóng gói

SCORM, AICC (Tham khảo nội dung Quyết định 1790/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Khác với video bài giảng, bài giảng điện tử hỗ trợ đa dạng hình thức hơn. Ngoài video, giáo viên có thể đăng tải các tài liệu, hình ảnh, âm thanh, các câu hỏi tương tác cho học sinh học.

- GV có thể tìm hiểu phần mềm Articulate Storyline 3, iSpring Suite, Adobe Presenter, ViOLET ...

2.1.3. Bài giảng trực tuyến

- Bài giảng trực tuyến là bài giảng được xây dựng để sử dụng trên các nền tảng dạy học trực tuyến.

- GV có thể tìm hiểu sử dụng nền tảng LMS như: K12Online, Google classroom hoặc hệ thống quản lý học tập Moodle.

2.2. Hướng dẫn xây dựng học liệu số

2.2.1. Hướng dẫn lựa chọn bài giảng, chủ đề cần số hóa

Trước khi số hóa học liệu đưa lên kho học liệu số, tổ/nhóm chuyên môn cần thống nhất lựa chọn các chủ đề, bài học cần số hóa để có kế hoạch thực hiện phù hợp.

Các chủ đề, bài học lựa chọn số hóa nên ưu tiên theo nhu cầu thực tế và đảm bảo yêu cầu chung theo tiến độ.

Tham khảo bảng lựa chọn bài giảng và kế hoạch thực hiện hàng tuần:

STT	Lớp	Môn học/ HĐGD	Tên bài giảng	Giáo viên thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	5/1	Khoa học	Thành phần và vai trò của đất (tiết 1)	Nguyễn Thị Bích Ngân	Tuần 01 (tháng 9/2024)
...	...	...	...	...	...

2.2.2. Hướng dẫn xây dựng kịch bản số hóa học liệu

Bước 1: Xác định mục tiêu, kiến thức cho bài giảng

Khảo sát kỹ sách giáo khoa và các tài liệu mở rộng để chọn ra những kiến thức cơ bản và mục tiêu của từng nội dung (đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018).

Bước 2: Xây dựng nội dung và chuẩn bị học liệu cho bài giảng

- Giáo viên chuẩn bị khung nội dung cho bài giảng.

- Học liệu cho từng nội dung cần do chính giáo viên xây dựng hoặc tham khảo từ các nguồn trên Internet, sách, tài liệu tham khảo, cần được trích dẫn nguồn và không vi phạm quyền tác giả.

- Học liệu cần đảm bảo nội dung chất lượng, logic; được sắp xếp thuận tiện cho quá trình giáo viên xây dựng bài giảng và học sinh tra cứu.

Bước 3: Thiết kế kịch bản giảng dạy

- Dựa trên mục tiêu và các khung nội dung đã thực hiện, giáo viên thiết kế kịch bản giảng dạy chi tiết để thiết kế học liệu cho phù hợp.

- Các hoạt động giảng dạy cần tuân thủ các nguyên tắc sư phạm, cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng và có sự tương tác với học sinh.

2.2.3. Yêu cầu của học liệu số

Học liệu số cần thể hiện được sự sáng tạo của giáo viên/nhóm giáo viên trong việc ứng dụng CNTT nhằm đạt được một số những yêu cầu sau:

- Mục tiêu học tập cần được xác định cụ thể cho cả phần giảng dạy trực tuyến và trực tiếp trên lớp. Mục tiêu học tập được đề ra một cách rõ ràng và phù hợp với nội dung và phương pháp giảng dạy; giúp xác định nội dung và hoạt động học tập phù hợp để giúp người học đạt được mục tiêu đó.

- Giúp người học giải quyết vấn đề chủ động và sáng tạo: Người học có cơ hội chủ động; biết phân tích, tổng hợp và phát triển các ý tưởng sáng tạo nhằm giải quyết các vấn đề của bài học và thực tiễn đặt ra.

- Đa dạng và hài hòa: Học liệu được thiết kế phù hợp với các hình thức học tập khác nhau của học sinh, thể hiện được các phương pháp tiếp cận khác nhau nhằm tạo ra một lộ trình học tập toàn diện.

- Tăng cường tự chủ của học sinh: Vai trò của học sinh được xuất hiện xuyên suốt các hoạt động học tập của bài học, được trao quyền và qua đó được tôn trọng và tự tin.

- Nội dung cần được thể hiện cô đọng; đảm bảo chính xác và khoa học; áp dụng phù hợp các kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, hình ảnh, hoạt động tương tác, kiểm tra đánh giá để triển khai các hoạt động dạy học; sử dụng học liệu chính xác, rõ ràng về nguồn gốc.

- Đảm bảo tính thẩm mỹ và sư phạm trong thiết kế bố cục, xử lý âm thanh, hình ảnh, màu sắc, hiệu ứng thể hiện sự cuốn hút nhưng không bị phân tán sự chú ý đối với người học.

- Thể hiện được sự hiệu quả thông qua việc đánh giá khả năng đạt được của học sinh sau khi học về các mục tiêu, nội dung và yêu cầu đặt ra; thời lượng một học liệu số từ 10 phút đến 30 phút.

- Sử dụng đa phương tiện (hình ảnh, video, âm thanh) để trình bày nội dung học tập một cách hấp dẫn và đa dạng. Sử dụng các công cụ và phần mềm phù hợp để tạo ra các tài liệu đa phương tiện chất lượng cao.

- Giao diện người dùng: Thiết kế giao diện người dùng thân thiện, trực quan và dễ sử dụng. Đảm bảo rằng người học có thể dễ dàng tìm kiếm thông tin, tiếp cận nội dung và tham gia vào các hoạt động học tập một cách thuận tiện.

- Học liệu số: yêu cầu đóng gói hoàn chỉnh, xuất bản dưới dạng web, bài giảng có thể đọc được trên các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại di động (chuẩn HTML5), khuyến khích áp dụng các chuẩn đóng gói bài giảng (như SCORM, xAPI). Các video bài giảng, yêu cầu xuất bản theo định dạng video phổ biến như: .MOV, .MPEG-1, .MPEG-2, .MPEG4, .MP4, .MPG, .AVI, .WMV, .MPEGPS, 3GPP, WebM, DNxHR, ProRes, CineForm, HEVC (h265).

- Công tác quản lý ngân hàng học liệu số cần được cập nhật và duy trì thường xuyên để đảm bảo tính mới mẻ và phù hợp với các tiến bộ trong lĩnh vực giáo dục. Các tài liệu cũ nên được kiểm tra và loại bỏ khi không còn cần thiết hoặc đã lỗi thời.

2.2.4. Học liệu số kết hợp trực tuyến và trực tiếp

- Đồng bộ giữa giảng dạy trực tuyến và trực tiếp: Đảm bảo sự đồng bộ và tương thích giữa phần giảng dạy trực tuyến và trực tiếp. Các hoạt động, tài liệu và bài giảng trên hệ thống quản lý học tập được thiết kế để hỗ trợ và bổ sung cho quá trình giảng dạy trực tiếp trên lớp.

- Phân chia công việc và quản lý thời gian: Đảm bảo rõ ràng việc phân chia công việc và quản lý thời gian cho học sinh trong cả giảng dạy trực tuyến và trực tiếp. Học sinh cần được hướng dẫn cụ thể về các nhiệm vụ, bài tập và thời hạn nộp, và có được sự hỗ trợ để quản lý thời gian hiệu quả.

- Khuyến khích sự đổi mới và cải tiến trong phương pháp giáo dục kết hợp giữa tự học, học theo hướng dẫn của giáo viên trên hệ thống quản lý học tập và học trực tiếp trên lớp. Thường xuyên theo dõi và đánh giá hiệu quả của phương pháp, thu thập phản hồi từ giáo viên và học sinh và cải tiến để nâng cao trải nghiệm học tập cho học sinh.

- Nội dung học tập: Chuẩn bị và tổ chức nội dung học tập theo cách dễ hiểu và có tổ chức logic. Sắp xếp nội dung thành các bài học hoặc mô-đun riêng biệt để người học có thể tiếp cận dễ dàng và theo dõi tiến độ học tập. Nhiệm vụ học tập được giao cho học sinh tự học, học theo hướng dẫn của giáo viên trên hệ thống quản lý học tập có tính vừa sức.

- Cung cấp các hoạt động tương tác để tăng cường sự tham gia và tương tác của người học (có thể bao gồm bài tập, câu hỏi, trò chơi, thảo luận, và các công cụ học tập tương tác khác).

Thiết kế các hoạt động đánh giá để đo lường hiệu quả học tập và cung cấp phản hồi cho người học. Điều này giúp người học tự đánh giá tiến bộ và cải thiện kỹ năng học tập.

- Cung cấp hỗ trợ và hướng dẫn cho người học thông qua tài liệu hướng dẫn, câu hỏi thường gặp, hệ thống hỗ trợ.

- Liên kết nội dung học tập với các tình huống và vấn đề thực tế để tăng tính ứng dụng và thực tiễn giúp người học áp dụng kiến thức vào cuộc sống.

- Đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu của người học.
- Sử dụng công nghệ và hệ thống quản lý học tập để tạo ra một môi trường học tập trực tuyến linh hoạt và tương tác (sử dụng video, bài giảng trực tuyến, bài tập trực tuyến, diễn đàn trực tuyến và các công cụ khác để tăng cường sự tương tác và tính tham gia của học sinh).
- Xây dựng môi trường hỗ trợ và khuyến khích sự tương tác giữa giáo viên và học sinh cả trong quá trình giảng dạy trực tuyến và trực tiếp. Sự tương tác và hỗ trợ này có thể thông qua các cuộc trò chuyện trực tuyến, email, hỏi đáp trực tuyến hoặc buổi thảo luận trực tiếp trên lớp.
- Tính tương thích tiêu chuẩn: ngân hàng học liệu số tuân thủ các tiêu chuẩn và giao thức quốc tế để đảm bảo tính tương thích với các hệ thống và công nghệ. Ví dụ, các tiêu chuẩn SCORM (Sharable Content Object Reference Model) và Tin Can API giúp tăng tính tương thích với các hệ thống quản lý học tập và các công cụ tạo nội dung khác.
- Thiết kế sáng tạo: Sử dụng thiết kế sáng tạo và hấp dẫn để thu hút sự chú ý của người học. Sử dụng hình ảnh, biểu đồ, hiệu ứng âm thanh và video để tạo ra một trải nghiệm học tập đa dạng và thú vị.

3. Tham khảo cách thiết kế slide bài giảng hiệu quả

3.1. Định dạng slide

- Tỷ lệ: 16x9.
- Độ phân giải: HD (1280x720px) hoặc FullHD (1920x1080px).

3.2. Trình bày nội dung

- Slide không nên nhiều chữ quá; Nội dung trình bày trên slide nên ngắn gọn, tập trung vào nội dung chính, cốt lõi.
- Mỗi một slide bài giảng nên trình bày các nội dung và thiết kế các hoạt động để học sinh tự học trong tối đa 20-30 phút. Không nên nhiều nội dung quá sẽ không đạt hiệu quả học tập.
- Nội dung cần được phân cấp thông tin: phân biệt rõ chính-phụ. Ví dụ: tiêu đề và nội dung cần được phân biệt rõ ràng...
- Thông tin nào quan trọng cần thiết kể để nhấn mạnh hoặc làm nổi bật so với những thông tin khác bằng các cách như: sử dụng màu khác; tăng font chữ lên to; viết chữ in hoa ...

3.3. Font chữ

- Mỗi 1 slide nên sử dụng tối đa từ 1-2 loại font.
- Nội dung của slide nên sử dụng các font chữ không chân để trình bày vì dễ nhìn. Ví dụ: Tahoma, Arial... là những font chữ mặc định hay được sử dụng và thường có sẵn trong bất kỳ máy tính nào.

3.4. Cỡ chữ

- Lưu ý, cỡ chữ có kích thước vừa phải, không to quá, không nhỏ quá.

- Cỡ chữ thường được sử dụng cho tiêu đề slide khoảng 24; cỡ chữ của nội dung slide khoảng 18-20.

3.5. Hình ảnh

- Hình ảnh chèn vào slide cần hiển thị rõ ràng, sắc nét.
- Không sử dụng các hình ảnh kém chất lượng như bị mờ, vỡ ảnh...

4. Một số lưu ý khi số hóa slide bài giảng thành video

4.1. Định dạng slide

- Tỷ lệ: 16x9.
- Độ phân giải: HD (1280x720px) hoặc FullHD (1920x1080px).
- File yêu cầu: .mp4

4.2. Thời lượng video

- Từ 05-20 phút/video.

4.3. Dung lượng

- Không vượt quá 300Mb/video.

4.4. Âm thanh

- Nếu sử dụng âm thanh lồng tiếng thì cần phải rõ ràng, hạn chế các tạp âm xung quanh.

4.5. Tham khảo một số phần mềm chuyển slide bài giảng thành video

- Microsoft Powerpoint.
- Camstasia.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý nhà trường

- Chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch xây dựng kho học liệu số tại đơn vị, góp phần làm phong phú kho học liệu số dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân và Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phối hợp với đơn vị cung cấp Kho học liệu số Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Bình Tân tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên tại đơn vị khi có nhu cầu cần hỗ trợ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc giáo viên thực hiện đúng tiến độ.

2. Các tổ/nhóm chuyên môn

- Tham gia tập huấn và chịu trách nhiệm hướng dẫn, rà soát học liệu điện tử của giáo viên trong tổ/nhóm chuyên môn, hoạt động giáo dục; thẩm định và chọn 01 bộ học liệu tiêu biểu mỗi môn học, hoạt động giáo dục.

- Phân công giáo viên trong tổ/nhóm chuyên môn thực hiện soạn giảng phải dàn trải nội dung các môn học, hoạt động giáo dục trong tuần; tránh trường hợp nhiều giáo viên thực hiện trùng lặp cùng một bài dạy của một môn học, hoạt động giáo dục.

- Kiểm tra nội dung bài giảng của giáo viên trong tổ/nhóm được phân công trước khi đăng tải lên kho học liệu số.

3. Giáo viên phụ trách giảng dạy các môn học

- Tham gia tập huấn và thực hiện soạn giảng các bài giảng điện tử theo phân công của tổ/nhóm chuyên môn, lưu ý cần đảm bảo các nội dung:

- Mỗi giáo viên thực hiện tối thiểu **02 bài giảng/tuần** và đăng tải lên trang <https://K12online.vn> bằng tài khoản cá nhân được cấp sau khi nội dung bài giảng đã được tổ/nhóm chuyên môn thẩm định đạt yêu cầu. Khuyến khích giáo viên đẩy mạnh thực hiện soạn giảng nhiều bài giảng điện tử góp phần làm phong phú kho học liệu số tại đơn vị.

- Bài giảng được giáo viên đăng tải lên trang <https://K12online.vn> chậm nhất vào các ngày thứ Bảy cuối tuần theo kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đã triển khai.

* Lưu ý: Giáo viên không thực hiện đăng tải các bài giảng trực tuyến lên trang <https://truong.hcm.edu.vn>

4. Nhân viên Công nghệ thông tin

Phụ trách tập huấn và hỗ trợ kỹ thuật cho giáo viên và các tổ/nhóm chuyên môn đăng tải bài giảng hàng tuần lên trang <https://K12online.vn> đúng tiến độ quy định.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Từ ngày 04/9/2024 đến 06/9/2024: Xây dựng và triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại đơn vị.

- Từ ngày 09/9/2024 đến 25/5/2025:

+ Giáo viên thực hiện soạn bài giảng đưa lên kho học liệu số Ngành Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đủ số tiết của mỗi môn học, hoạt động giáo dục theo tiến độ thời gian quy định hàng tuần.

+ Các tổ/nhóm chuyên môn thẩm định và góp ý, hỗ trợ giáo viên hoàn thiện bài giảng đã đưa lên kho học liệu số; mỗi môn học, hoạt động giáo dục chọn ra 01 bộ học liệu tiêu biểu.

Trên đây là kế hoạch xây dựng kho học liệu phục vụ công tác chuyển đổi số trong Ngành Giáo dục và Đào tạo tại đơn vị năm học 2024-2025. Đề nghị toàn thể giáo viên các tổ chuyên môn và bộ phận có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch./.

Nơi nhận:

- CBQL;
- Các tổ chuyên môn;
- Nhân viên CNTT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thanh Thúy